

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH KỸ THUẬT HÀNG KHÔNG



HỌC KÌ 1 VÀ 2



Tiếng Anh (7 ECTS)

- Kỹ năng viết
- Kỹ năng nghe và ghi chú
- Tiếng anh hàng không

Toán học (12 ECTS)

- Giải tích I
- Giải tích II
- Đại số tuyến tính
- Xác suất và Thống kê



ĐẠI CƯƠNG

60 ECTS

Kỹ thuật (18 ECTS)

- Lập trình cơ bản
- Đào tạo Catia
- Điện tử
- Nhập môn Hàng không I
- Nhập môn Hàng không II

Vật lý (23 ECTS)

- Cơ học
- Điện và điện từ trường
- Cơ học chất lỏng
- Quang học
- Sóng và âm thanh
- Nhiệt động lực học



HỌC KÌ 3



- Tiếng Pháp
- Xử lý tín hiệu và hình ảnh
- Điều khiển tự động
- Khí động lực học và Cơ học bay
- Vật liệu

CƠ SỞ NGÀNH KỸ THUẬT HÀNG KHÔNG

30 ECTS

- Hệ thống nhiệt
- Hệ thống thủy lực và khí nén
- Hệ thống tương tự và số
- Hệ thống điện tử hàng không

Điện, Điện tử (~27 ECTS)

- Công suất điện
- Kỹ thuật điện trong hàng không
- Điện tử trong kỹ thuật bảo dưỡng máy bay
- Kỹ thuật số trong kỹ thuật bảo dưỡng máy bay



KỸ THUẬT BẢO DƯỠNG

90 ECTS

Cơ học, vật liệu và sức đẩy (~37 ECTS)

- Cơ học vật liệu
- Vật liệu và phần cứng
- Thực hành bảo dưỡng
- Cấu trúc và hệ thống khí động
- Động cơ tua bin khí
- Sức đẩy
- Cánh quạt

Các môn học khác (~9 ECTS)

- Luật hàng không
- An toàn và yếu tố con người

Thực tập tốt nghiệp (~17 ECTS)



Cấu trúc và hệ thống khí động máy bay trang bị động cơ tua bin (cơ bản và chuyên sâu)

Thực hành bảo dưỡng (Chuyên sâu)



ĐÀO TẠO CHỨNG CHỈ B1 + B2 CƠ BẢN

60 ECTS

- Động cơ tua bin khí (chuyên sâu)
- Cấu trúc máy bay (Chuyên sâu)
- Sức đẩy (chuyên sâu)
- Cánh quạt (chuyên sâu)

